TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2026/HS-ST
Ngày 06-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tùng
Bà Nguyễn Thị Quế Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 2007, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; cha: Nguyễn Thanh H; mẹ: Đinh Thị H1; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang cư trú tại ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH N; địa chỉ: Khu công nghiệp Đ, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện: Bà Lương Hồng H2, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp B, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Phạm Minh D, sinh ngày 31/7/2010; địa chỉ: Ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Anh T, sinh ngày 03/9/2007; địa chỉ: Ấp H, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

3. Anh Trương Công Đ, sinh ngày 14/01/2008; địa chỉ: Ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh B được tuyển dụng vào làm công nhân đúc khuôn đồng tại Công ty TNHH N. Quá trình làm việc trong khung giờ từ 19 giờ ngày hôm nay cho đến 07 giờ sáng ngày hôm sau, B biết được sau khi làm việc đến khoảng 00 giờ các công nhân, quản lý sẽ nghỉ giải lao, đi ăn, không có người trông coi xưởng đúc đồng nên đã cùng với Trương Công Đ, Phạm Minh D, Nguyễn Anh T lấy trộm các thanh kim loại đồng rồi mang đi cất giấu ở khu vực tường rào phía sau công ty, chờ sáng hôm sau khi tan giờ làm mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong các ngày 07/11/2025, 08/11/2025, 09/11/2025, 11/11/2025 và 12/11/2025, B đã cùng T, Đ, D thực hiện 05 vụ trộm cắp của công ty TNHH N với tổng khối lượng 115 kg kim loại đồng, trị giá 24.069.500 đồng. Cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 07/11/2025, lợi dụng trong khu vực xưởng đúc kim loại đồng không có quản lý trông coi, các công nhân đã nghỉ ngơi đi ăn, Nguyễn Thanh B, Phạm Minh D và Nguyễn Anh T đã lén lút lấy trộm 8,9 kg đồng được đúc thành các khối cục mang đi cất giấu ở góc tường của xưởng. Trong đó, D lấy trộm 05 cục đồng, B lấy trộm 09 cục đồng, T lấy trộm 05 cục đồng. Do sợ khi ra cổng bị bảo vệ phát hiện nên cả 3 mang số đồng trộm được giấu tại khu vực hàng rào sau xưởng đúc đồng. Đến khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, D lấy xe mô tô biển kiểm soát 72-313-ME đi đến bên ngoài khu vực hàng rào sau xưởng đúc đồng lấy toàn bộ số lượng đồng do B, T đưa rồi chạy xe đến đoạn ngã tư đường N chia nhau mang đi bán lấy tiền tiêu xài. D mang 05 cục đến bán tại vựa thu mua phế liệu ở ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 110.000 đồng/01kg, được số tiền 140.000 đồng (1,3kg). T mang 05 cục đến bán tại vựa thu mua phế liệu "ông H3" ở xã P, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 120.000 đồng/01kg, được số tiền 240.000 đồng (2kg). B mang 09 cục đến bán tại vựa thu mua phế liệu ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 120.000 đồng/01kg, được số tiền 670.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Vụ 2: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 08/11/2025, lợi dụng trong khu vực xưởng đúc kim loại đồng không có quản lý trông coi, các công nhân đã nghỉ ngơi đi ăn, Đ, B và D đã lén lút lấy trộm 13,3 kg đồng được đúc thành các thanh dạng khối dài, khối cục mang đi cất giấu ở góc tường của xưởng; trong đó, D lấy trộm 05 cục đồng, Đ lấy trộm 03 thanh đồng, B lấy trộm 02 thanh đồng. Khoảng 03 giờ cùng ngày, cả ba mang số đồng trộm cắp cất giấu bên ngoài khu vực hàng rào phía sau công ty. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày sau khi tan ca làm, B lấy xe mô tô biển số 72AL-064.15 chở Đ, D đi xe gắn máy biển 72-313-ME đi ra khỏi cổng chính công ty, rồi đi đến khu vực tường rào phía sau công ty để Đ xuống xe lấy toàn bộ số đồng trộm cắp. Đ đưa cho D 05 cục đồng, còn lại 05 thanh đồng Đ và B mang đến bán tại vựa thu mua phế liệu ở xã L, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 120.000 đồng/01kg, được

số tiền 1.500.000 đồng. Đ và B chia nhau mỗi người 750.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Vụ 3: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/11/2025, lợi dụng trong xưởng không có người quản lý trông coi, Đ, B và D lấy trộm 34,8 kg đồng được đúc thành khối dạng thanh, cục M1 đi cất giấu ở góc tường trong xưởng; trong đó, Đ lấy 03 thanh đồng; B lấy 03 thanh đồng; D lấy 11 cục đồng. Khoảng 03 giờ cùng ngày, cả ba mang toàn bộ số đồng lấy trộm cất giấu bên ngoài hàng rào phía sau công ty. Khoảng 07 giờ 04 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển số 72K1-556.01 chở B, D đi xe một mình cùng đi ra khỏi cổng, đến khu vực tường rào phía sau công ty lấy toàn bộ số đồng trộm cắp được mang đi bán. Đ và B lấy 06 thanh đồng đến vựa thu mua phế liệu ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, bán với giá 140.000 đồng/01kg, được số tiền 3.700.000 đồng và chia nhau mỗi người 1.850.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Vụ 4: Khoảng 03 giờ ngày 11/11/2025, lợi dụng lúc trong xưởng ít người, Đ nói B đứng cảnh giới để Đ lén lút lấy trộm lần lượt 08 thanh kim loại đồng (02 thanh lớn, 05 thanh nhỏ, 01 thanh nhỏ bị gãy) giấu vào áo khoác mang ra ngoài hàng rào phía sau công ty cất giấu. D cũng lén lút lấy trộm 04 thanh kim loại đồng mang ra cất giấu ở hàng rào phía sau công ty. Tổng khối lượng kim loại đồng cả ba lấy trộm là 37,4 kg. Đến khoảng 07 giờ 06 phút cùng ngày, Đ, B, D điều khiển 03 xe mô tô, gắn máy đi ra khỏi cổng công ty, đến khu vực hàng rào phía sau công ty lấy toàn bộ số kim loại đồng đã trộm cắp đi tiêu thụ. Đ và B mang 08 thanh kim loại đồng đến vựa thu mua phế liệu ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, bán với giá 120.000 đồng/01kg, được số tiền 2.600.000 đồng và chia nhau mỗi người 1.300.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Còn D mang 04 thanh kim loại đồng bán cho người khác lấy tiền tiêu xài.

Vụ 5: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/11/2025, lợi dụng trong xưởng không có quản lý trông coi, D lén lút lấy trộm 05 thanh kim loại đồng loại lớn, có khối lượng 20,64kg rồi mang cất giấu ở góc tường trong xưởng. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, D lấy 05 thanh kim đồng mang ra khu vực tường rào phía sau công ty C. Khoảng 07 giờ 02 phút cùng ngày, xe máy của D bị hỏng nên D nói Đ và B giúp D đến khu vực tường rào phía sau công ty lấy 05 thanh kim loại đồng D đã trộm cắp. Đ và B đồng ý. Đ lấy xe mô tô chở B đến chỗ D cất giấu, lấy 05 thanh kim loại đồng mang đến khu vực ngã tư gần công ty đưa cho D. Sau đó, D chở đến vựa thu mua phế liệu "Văn Quý" tại xã L, Thành phố Hồ Chí Minh bán được số tiền 2.480.000 đồng, D tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi trích xuất dữ liệu camera Công ty TNHH N phát hiện bị mất trộm kim loại đồng, đại diện Công ty đã trình báo Cơ quan Công an giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên (bút lục: 117 đến 135, 141 đến 152, 159 đến 166, 167 đến 189).

* Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 19/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND xã Đ kết luận:

Tại thời điểm định giá tháng 11/2025, 01 kg đồng có trị giá 209.300 đồng.

Tổng cộng 115 kg đồng có trị giá 24.069.500 đồng, gồm: ngày 07/11/2025, khối lượng đồng là 8,9 kg, trị giá 1.862.770 đồng; ngày 08/11/2025, khối lượng đồng là 13,3 kg, trị giá 2.783.690 đồng; ngày 09/11/2025, khối lượng đồng là 34,8 kg, trị giá 7.283.640 đồng; ngày 11/11/2025, khối lượng đồng là 37,4 kg, trị giá 7.827.820 đồng; ngày 12/11/2025, khối lượng đồng là 20,6 kg, trị giá 4.311.580 đồng (bút lục số 70, 71).

* Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- Đối với 71,6 kg kim loại đồng đã thu hồi thuộc sở hữu của Công ty TNHH N, ngày 19/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số H866/QĐ-VPCQCSĐT trả lại cho chủ sở hữu đại diện Công ty là bà Lương Hồng H2

- Đối với số lượng kim loại đồng không thu hồi được do các chủ vựa phế liệu đã bán cho người khác không rõ nhân thân, lai lịch.

- Ngày 10/03/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số H3426/QD-VPCQCSĐT; H3427/QĐ-VPCQCSĐT:

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm Văn M, sinh năm 1986, Nơi thường trú: ấp A, xã L, thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72-313ME (đã qua sử dụng).

+ Trả lại cho chủ sở hữu là bả Trạm Thị Ngọc Đ1, sinh năm 1985, Nơi thường trú: ấp H, xã P, thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72L2-8707 (đã qua sử dụng).

- Đĩa DVD màu vàng, SL:1 Cái, Đặc điểm: có chứa 08 đoạn video ghi lại nội dung diễn biến vụ trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH N (được lưu theo hồ sơ).

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 72AL-064.15 (do Nguyễn Thanh B sử dụng); 01 (một) áo khoác máu đen, 01 (một) quần Jean màu xám, hai ống bị thủng hai lỗ trên ống quần, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, thu giữ của Nguyễn Thanh B; 01 (một) áo khoác màu đen, có hình Logo CJ màu đỏ; 01 (một) quần vải màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám, thu giữ của Phạm Minh D; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) quần dài màu đen 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, thu giữ của Nguyễn Anh T. Hiện đã chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, chờ xử lý (bút lục số:).

* Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Nguyễn Thanh B đã bồi thường cho bà Lương Hồng H2 số tiền 2.820.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản, bà Lương Hồng H2 không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thanh B.

Đối với các chủ vựa thu mua phế liệu đã mua số lượng kim loại đồng của D, Đ, B mang đến bán, hiện không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Cáo trạng số 109/CT-VKSKV13 ngày 27/03/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô biển số 72AL-064.15 do Nguyễn Thanh B sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng, tài sản không còn giá trị sử dụng: 01 (một) áo khoác máu đen, 01 (một) quần Jean màu xám, hai ống bị thủng hai lỗ trên ống quần, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, thu giữ của Nguyễn Thanh B; 01 (một) áo khoác màu đen, có hình Logo CJ màu đỏ; 01 (một) quần vải màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám, thu giữ của Phạm Minh D; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) quần dài màu đen 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, thu giữ của Nguyễn Anh T.

+ Lưu hồ sơ vụ án đĩa DVD màu vàng, SL:1 Cái, Đặc điểm: có chứa 08 đoạn video ghi lại nội dung diễn biến vụ trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH N.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo không có tranh luận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Vào các ngày 07, 08, 09, 11 và 12/11/2025, tại Công ty N thuộc Khu công nghiệp Đ, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thanh B (cùng với Trương Công Đ, Nguyễn Anh T và Phạm Minh D) đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp 115 kg kim loại đồng của Công ty N với tổng trị giá 24.069.500 đồng. cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 07/11/2025, lợi dụng trong khu vực xưởng đúc kim loại đồng không có quản lý trông coi, các công nhân đã nghỉ ngơi đi ăn, Nguyễn Thanh B, Phạm Minh D và Nguyễn Anh T đã lén lút lấy trộm 8,9 kg đồng được đúc thành các khối cục mang đi cất giấu ở góc tường của xưởng; trong đó, D lấy trộm 05 cục đồng, B lấy trộm 09 cục đồng, T lấy trộm 05 cục đồng. B mang 09 cục đến bán tại vựa thu mua phế liệu ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 120.000 đồng/01kg, được số tiền 670.000 đồng (5,6Kg) tiêu xài cá nhân hết.

Vụ 2: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 08/11/2025, lợi dụng trong khu vực xưởng đúc kim loại đồng không có quản lý trông coi, các công nhân đã nghỉ ngơi đi ăn, Đ, B và D đã lén lút lấy trộm 13,3 kg đồng được đúc thành các thanh dạng khối dài, khối cục mang đi cất giấu ở góc tường của xưởng; trong đó, D lấy trộm 05 cục đồng, Đ lấy trộm 03 thanh đồng, B lấy trộm 02 thanh đồng. 05 thanh đồng Đ và B mang đến bán tại vựa thu mua phế liệu ở xã L, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 120.000 đồng/01kg, được số tiền 1.500.000 đồng. Đ và B chia nhau mỗi người 750.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Vụ 3: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/11/2025, lợi dụng trong xưởng không có người quản lý trông coi, Đ, B và D lấy trộm 34,8 kg đồng được đúc thành khối dạng thanh, cục M1 đi cất giấu ở góc tường trong xưởng; trong đó, Đ lấy 03 thanh đồng; B lấy 03 thanh đồng; D lấy 11 cục đồng. Đ và B lấy 06 thanh đồng đến vựa thu mua phế liệu ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, bán với giá 140.000 đồng/01kg, được số tiền 3.700.000 đồng và chia nhau mỗi người 1.850.000 đồng tiêu xài hết.

Vụ 4: Khoảng 03 giờ ngày 11/11/2025, lợi dụng lúc trong xưởng ít người, Đ nói B đứng cảnh giới để Đ lén lút lấy trộm lần lượt 08 thanh kim loại đồng (02 thanh lớn, 05 thanh nhỏ, 01 thanh nhỏ bị gãy) giấu vào áo khoác mang ra ngoài hàng rào phía sau công ty cất giấu. D cũng lén lút lấy trộm 04 thanh kim loại đồng mang ra cất giấu ở hàng rào phía sau công ty. Tổng khối lượng kim loại đồng cả ba lấy trộm là 37,4 kg. Đ và B mang 08 thanh kim loại đồng đến vựa thu mua phế liệu ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, bán với giá 120.000 đồng/01kg, được số tiền 2.600.000 đồng và chia nhau mỗi người 1.300.000 đồng tiêu xài hết.

Vụ 5: Khoảng 0 giờ 10 phút, lợi dụng trong xưởng không có quản lý trông coi, D lén lút lấy trộm 05 thanh kim loại đồng loại lớn, có khối lượng 20,64kg rồi mang cất giấu ở góc tường trong xưởng. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, D lấy 05 thanh kim đồng mang ra khu vực tường rào phía sau công ty C. Khoảng 07 giờ 02 phút cùng ngày, xe máy của D bị hỏng nên D nói Đ và B giúp D đến khu vực tường

rào phía sau công ty lấy 05 thanh kim loại đồng D đã trộm cắp. Đ và B đồng ý. Đ lấy xe mô tô chở B đến chỗ D cất giấu, lấy 05 thanh kim loại đồng mang đến khu vực ngã tư gần công ty đưa cho D. Sau đó, D chở đến vựa thu mua phế liệu "Văn Quý" tại xã L, Thành phố Hồ Chí Minh bán được số tiền 2.480.000 đồng tiêu xài hết.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Thanh B và các đối tượng Trương Công Đ, Nguyễn Anh T, Phạm MinH D chiếm đoạt tổng trị giá 24.069.500 đồng

Hành vi nêu trên của bị cáo B đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh.

Do tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Trương Công Đ có độ tuổi dưới 18 tuổi nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án đối với Đ theo quy định Luật Tư pháp người chưa thành niên và các quy định pháp luật liên quan. Ngày 26/3/2026, Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa vụ án ra xét xử, tuyên phạt Trương Công Định mức án 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Minh D có hành vi lấy trộm 115kg kim loại đồng của Công ty N với tổng trị giá 24.069.500 đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm D phạm tội chưa đủ 16 tuổi (mới 15 tuổi 03 tháng). Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với D.

Quá trình điều tra xác định vào ngày 07/11/2025, Phạm Minh D và Nguyễn Anh T cùng với Nguyễn Thanh B lén lút lấy trộm 8,9 kg kim loại đồng của công ty N, trị giá 1.862.770 đồng (dưới 2.000.000 đồng). Do chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng D, T về hành vi trộm cắp, và đã chuyển hồ sơ xem xét xử lý hành chính theo quy định.

Đối với những chủ vựa thu mua phế liệu đã mua lại các thanh kim loại đồng do Trương Công Đ, Nguyễn Thanh B, Phạm Minh D, Nguyễn Anh T mang đến bán không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là phù hợp.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.
Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phụ hậu quả cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586 Bộ luật Dân sự:

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô biển số 72AL-064.15 do Nguyễn Thanh B sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng, tài sản không còn giá trị sử dụng: 01 (một) áo khoác máu đen, 01 (một) quần Jean màu xám, hai ống bị thủng hai lỗ trên ống quần, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, thu giữ của Nguyễn Thanh B; 01 (một) áo khoác màu đen, có hình Logo CJ màu đỏ; 01 (một) quần vải màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám, thu giữ của Phạm Minh D; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) quần dài màu đen 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, thu giữ của Nguyễn Anh T.

+ Lưu hồ sơ vụ án đĩa DVD màu vàng, có chứa 08 đoạn video ghi lại nội dung diễn biến vụ trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH N.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản". 1. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh B 12 (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô biển số 72AL-064.15 do Nguyễn Thanh B sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng, tài sản không còn giá trị sử dụng: 01 (một) áo khoác máu đen, 01 (một) quần Jean màu xám, hai ống bị thủng hai lỗ trên ống quần, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, thu giữ của Nguyễn Thanh B; 01 (một) áo khoác màu đen, có hình Logo CJ màu đỏ; 01 (một) quần vải màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám, thu giữ của Phạm Minh D; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) quần dài màu đen 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, thu giữ của Nguyễn Anh T.

Vật chứng, tài sản nêu trên hiện đang được lưu giữ, bảo quản theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 82/BB-PTHADS (13) ngày 30/3/2026 của Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Lưu hồ sơ vụ án đĩa DVD màu vàng, có chứa 08 đoạn video ghi lại nội dung diễn biến vụ trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH N.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp 200.000đ (Hai

trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa) để yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Thị Châm

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 13Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.